TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 – TÂY NINH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2026/HNGĐ-ST
Ngày: 30-6-2026
V/v tranh chấp "ly hôn, nuôi con chung khi ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Bé

2. Ông Lê Văn Lý

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Phạm Văn Vĩnh – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Ngày 30 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 129/2026/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 05 năm 2026 về việc tranh chấp *"Ly hôn, con chung khi ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2026/QĐXXST - HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2026, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Huỳnh Thị Tr, sinh năm 2000

Địa chỉ: Số 239/1, Ấp Nhà Việc, xã An Lục Long, tỉnh Tây Ninh

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1998

Địa chỉ: Ấp Đường Chuyên, xã Hậu Thạnh, tỉnh Tây Ninh

(Nguyên đơn, bị đơn có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn bà Huỳnh Thị Tr yêu cầu khởi kiện: Bà Tr và ông V qua tìm hiểu đến tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã An Lục Long, huyện Châu Thành, tỉnh Long An (cũ) ngày 16/5/2023 (Số 39/2023). Trong quá

trình chung sống, Bà Tr và ông Hiệp có 01 con chung tên Huỳnh Thị Lan Chi, sinh ngày 26/8/2023, Chi hiện đang sống chung với bà Tr. Vợ chồng chung sống lúc đầu hạnh phúc nhưng từ năm 2024 cả hai bất đồng về quan điểm sống và không tin tưởng nhau nên vợ chồng đã sống ly thân cho đến nay. Nay, bà Tr nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, không thể hàn gắn nên bà Tr khởi kiện yêu cầu: Về tình cảm, bà Tr yêu cầu ly hôn với ông V; về con chung, bà Tr yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Huỳnh Thị Lan Chi không yêu cầu ông V cấp dưỡng; về tài sản chung, nợ chung, bà Tr không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Nguyễn Văn V trình bày: Ông V thống nhất với thời gian kết hôn, con chung, mẫu thuẫn vợ chồng như bà Tr trình bày. Nguyễn nhân xảy ra mâu thuẫn là do tính tình và quan điểm vợ chồng không hợp nhau. Vợ chồng thường xuyên cãi vả, mâu thuẫn vợ chồng không thể hàn gắn được nên đối với yêu cầu ly hôn của bà Tr thì ông có ý kiến như sau:

Về hôn nhân: Ông V đồng ý ly hôn với bà Tr.

Về con chung: Ông V yêu cầu được nuôi dưỡng con chung tên Huỳnh Thị Lan Chi, sinh ngày 26/8/2023, ông V không yêu cầu bà Tr cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Ông V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Bà Huỳnh Thị Tr và ông Nguyễn Văn V có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã An Lục Long, huyện Châu Thành, tỉnh Long An (cũ) nên là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Ông V cư trú trên địa phận xã Hậu Thạnh, tỉnh Tây Ninh, bà Tr khởi kiện yêu cầu ly hôn, đây là quan hệ pháp luật được quy định tại Luật Hôn nhân và gia đình, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Tây Ninh theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Bà Huỳnh Thị Tr trình bày nguyên nhân mâu thuẫn giữa vợ chồng là do bất đồng về quan điểm sống và không tin tưởng nhau nên từ tháng 8 năm 2024 vợ chồng không còn chung sống với nhau cho đến nay. Ông V cũng thống nhất với lời trình bày của bà Tr về thời gian kết hôn cũng như mẫu thuẫn vợ chồng và ông V cũng đồng ý ly hôn với bà Tr.

Do đó, Hội đồng xét xử có cơ sở khẳng định tình cảm vợ chồng giữa bà Tr và ông V không còn, tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên

công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Tr và ông V theo Điều 57 luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung: Bà Huỳnh Thị Tr và ông Nguyễn Văn V đều có yêu cầu nuôi con chung tên Huỳnh Thị Lan Chi, sinh ngày 26/8/2023 và không yêu cầu đối phương cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy cháu Chi là con gái còn nhỏ chưa đủ 03 tuổi và đang sống ổn định với mẹ là bà Tr nên việc giao cháu Chi cho bà Tr nuôi dưỡng là phù hợp. Do đó, Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu nuôi dưỡng con của bà Tr. Do bà Tr không yêu cầu ông V cấp dưỡng nuôi con nên HĐXX không xem xét.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Huỳnh Thị Tr và ông Nguyễn Văn V không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Căn cứ theo quy định tại Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, bà Huỳnh Thị Tr và ông Nguyễn Văn V thuận tình ly hôn nên bà Tr phải chịu 150.000đ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm sung vào ngân sách nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 28, 35, 39, 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Áp dụng các Điều 51, 57, 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị Tr đối với ông Nguyễn Văn V.

Về hôn nhân: Cho bà Huỳnh Thị Tr ly hôn với ông Nguyễn Văn V.

Về con chung: Bà Huỳnh Thị Tr được quyền nuôi dưỡng Huỳnh Thị Lan Chi, sinh ngày 26/8/2023, Chi hiện đang sống chung với bà Tr. Ông V không cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Tòa án không xem xét giải quyết trong vụ án này do các đương sự không yêu cầu.

Về án phí: Bà Huỳnh Thị Tr phải chịu 150.000đ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm sung vào ngân sách Nhà nước, Khấu trừ số tiền 300.000đ tạm ứng án phí mà bà Tr đã nộp theo biên lai số 0009935 ngày 11 tháng 05 năm 2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh sang thi hành án phí. Hoàn lại cho bà Tr 150.000đ (Một trăn năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí còn thừa.

Án xử sơ thẩm công khai, các đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận**:*
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND Khu vực 2 – Tây Ninh;
- Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh
- Phòng THA Khu vực 2 – Tây Ninh;
- UBND xã nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Kim Hương